

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2025/DS-PT

Ngày: 04 - 3 - 2025

V/v tranh chấp yêu cầu bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Nam.

Các thẩm phán:

- Bà Nguyễn Thị Bích Thủy;
- Bà Phạm Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Bảo Thoa, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: bà Đoàn Thị Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 577/2024/TLPT-DS ngày 31 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 183/2024/DS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2024, của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 14/2025/QĐ-PT, ngày 06 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964; địa chỉ: khu phố Lộc An, phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- Bị đơn:

- + Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1958 (có mặt);
- + Bà Phạm Thị T, sinh năm 1959 (có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt).

Cùng địa chỉ: khu phố Lộc Trát, phường Gia Lộc, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Hữu V, sinh năm 1961; địa chỉ: khu phố Lộc An, phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh (có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyen Van H:* bà Le Nguyen Kim H – là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tây Ninh (có mặt).

Người kháng cáo: ông Nguyen Van H, là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 05 tháng 01 năm 2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Nguyen Thi L trình bày:

Bà và ông Nguyen Huu V được quyền sử dụng phần đất diện tích 406,64m² thuộc thửa đất số 608, tờ bản đồ 38 tọa lạc tại khu phố Lộc Trát, phường Gia Lộc, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Trên phần đất này bà có xây 01 căn nhà tường cấp 4 diện tích ngang 07m, dài 15m và có chừa phần đất trống 04m phía sau để sau này xây nhà bếp. Vào ngày 20/3/2022, bà tiến hành mua vật tư, thuê thợ để xây nhà bếp trên phần đất mà bà đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Khi thợ tiến hành đào móng, đổ cột trụ xi măng và đổ vữa sắt thì ông Nguyen Van H ngăn cản và cho rằng đất đang tranh chấp nên bà không được phép xây dựng. Tuy nhiên, thực tế phần đất mà bà xây nhà bếp bà đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên bà không tranh chấp phần đất này với ông Hồng. Thời điểm bà xây nhà bếp thì bà đang khởi kiện yêu cầu chia thừa kế với ông Hồng đối với phần đất hai bên hông chứ không tranh chấp phần đất mà bà đã được cấp giấy. Lý do ông Hồng ngăn cản không cho bà xây nhà bếp vì nếu bà xây nhà bếp thì ông Hồng không có đường đi vào nhà ông Hồng. Do ông Hồng hành hung và ngăn cản bà nên bà có nộp đơn yêu cầu Công an phường Gia Lộc giải quyết hành vi của ông Hồng. Công an phường Gia Lộc cho rằng đây là tranh chấp đất đai nên hướng dẫn bà nộp đơn yêu cầu Ủy ban giải quyết. Đến ngày 22/8/2022, bà tiếp tục xây dựng thì ông Hồng lại tiếp tục đe dọa bà và nhổ bỏ các trụ xi măng, đập bỏ vữa sắt, lầy quốc và vữa simen của thợ hồ. Bà tiếp tục báo Công an phường Gia Lộc. Đến ngày 02/12/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Trảng Bàng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7706/QĐ-XPHC đối với ông Nguyen Van H về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản của cá nhân” đồng thời xử phạt ông Hồng số tiền 10.500.000 đồng và buộc ông Hồng bồi thường thiệt hại cho bà số tiền 1.300.000 đồng chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu là 02 trụ vữa sắt phi 10 và 01 vữa sắt cho bà.

Việc ông Hồng ngăn cản bà xây dựng công trình xây dựng trên phần đất của bà đã gây thiệt hại cho bà như sau:

Chi phí thuê người đo đạc đất là: 4.000.000 đồng.

Tiền mua 15 bao xi măng không xây dựng được dẫn đến bị hư: 1.500.000 đồng.

Tiền công thợ 15 ngày x 800.000 đồng/ngày (gồm 01 thợ 500.000 đồng/ngày và 01 thợ 300.000 đồng/ngày): 12.000.000 đồng.

Tiền thuê người móc 08 lỗ cột hiện bị ông Hồng lấp lại là: 800.000 đồng.

Lý do có các khoản thiệt hại trên là vì khi bà xây nhà bếp ông Hồng cho rằng đất đang tranh chấp và khởi kiện tranh chấp đất với bà tại Ủy ban nên Ủy ban có hướng dẫn bà phải thuê công ty đo đạc tiến hành đo đất để chứng minh cho ông Hồng biết bà đang xây dựng nhà bếp trên đất của bà. Sau đó bà thuê công ty đo đạc xuống đo, chi phí đo đạc hết 4.000.000 đồng. Việc đo đạc được thực hiện trước ngày 22/8/2022 (khi ông Hồng nhờ bỏ các trụ vĩ sắt của bà). Kết quả đo đạc xác định bà không lấn chiếm đất của ông Hồng nên nay ông Hồng phải bồi thường chi phí đo đạc lại cho bà.

Khi bà tiến hành xây nhà bếp thì bà có mua 15 bao xi măng với tổng số tiền 1.500.000 đồng. Khi ông Hồng ngăn cản không cho bà xây dựng thì 15 bao xi măng để đến nay đã chết nên ông Hồng phải bồi thường thiệt hại 15 bao xi măng cho bà. Hiện 15 bao xi măng này vẫn còn nhưng không sử dụng được nữa. Lý do bà không tiếp tục xây dựng vì Ủy ban đã thông báo cho bà là phải tạm ngừng việc xây dựng, nếu bà vẫn xây dựng mà xảy ra mâu thuẫn thì Ủy ban không chịu trách nhiệm nên bà không tiếp tục xây dựng nữa.

Khi bà tiến hành xây nhà bếp bà có thuê vợ chồng em trai bà tên Nguyễn Văn Phước xây dựng. Sau khi ông Hồng ngăn cản, bà không xây dựng nữa nhưng vợ chồng ông Phước tính tiền công thợ 15 ngày (từ ngày 16/8/2022 đến ngày 30/8/2022) x 800.000 đồng/ngày/02 thợ (ông Phước 500.000 đồng/ngày, vợ ông Phước 300.000 đồng/ngày) thành tiền là 12.000.000 đồng. Nay bà yêu cầu ông Hồng bồi thường 12.000.000 đồng trên cho bà.

Khi xây nhà bếp, Công an có nói bà tranh thủ xây nhanh nên ông Phước có kêu bà thuê thêm thợ làm cho nhanh, vì vậy, bà có thuê thêm 02 thợ phụ để đào 08 lỗ cột, tiền công thợ 400.000 đồng/người, 02 người là 800.000 đồng. Hiện tại ông Hồng đã lấp 08 lỗ cột trên nên ông Hồng phải bồi thường cho bà 800.000 đồng.

Tổng cộng số tiền bà yêu cầu ông Hồng bồi thường là 18.300.000 đồng.

Bà Thủy không ngăn cản bà xây dựng nhà bếp cũng không đập phá tài sản của bà nhưng chồng bà Thủy ngăn cản. Bà Thủy là vợ ông Hồng, là người giữ tiền của cả gia đình nên bà yêu cầu bà Thủy phải cùng có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho bà.

*** Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn – ông Nguyen Van H trình bày:**

Ông không đồng ý bồi thường theo yêu cầu khởi kiện của bà Liên với các lý do như sau: khi cha ông còn sống, vào năm 2002 cha ông cho ông xây nhà trên phần đất diện tích 900m² do cha ông đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đến năm 2015 thì bà Liên được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 406,64m² thuộc một phần diện tích 900m² của cha ông. Phần diện tích còn lại của cha ông được tách thành thửa 226, 228, tờ bản đồ số 38 với diện tích 586m². Trên phần đất có nhà của ông, bà Di, bà Liên, ông Đức và ông Thắng. Căn nhà của ông nằm trong cùng và từ khi xây dựng nhà cho đến nay gia đình ông vẫn sử dụng lối đi qua phần đất phía sau nhà của bà Liên để đi ra đường chính. Vào thời gian nào ông

không nhớ, bà Liên cho xây dựng công trình trên lối đi duy nhất của gia đình ông nên ông có ngăn cản, không cho bà Liên xây dựng tiếp. Bà Liên mới vừa đổ trụ buổi sáng thì ông đã về ngăn cản, nhổ bỏ mấy vĩ sắt của bà Liên để lên trên. Lúc này bà Liên mới đổ khoảng nửa bao xi măng ông đã ngăn cản, không cho thợ xây tiếp nên không có việc bà Liên bị thiệt hại 15 bao xi măng. Ông cũng không lấp 08 lỗ cột của bà Liên. Bà Liên mới đào lỗ, người đi qua đi lại bị lấp chứ ông không lấp.

Bà Liên vừa cho người thả vĩ sắt xuống trong buổi sáng thì ông về ngăn cản và nhổ trụ sắt lên nên không có việc bà Liên thuê thợ xây dựng trong thời gian 15 ngày. Vì vậy, ông cũng không đồng ý bồi thường tiền công thợ 12.000.000 đồng cho bà Liên.

Khi bà Liên khởi kiện ông ở Ủy ban phường Gia Lộc với lý do ông ngăn cản không cho bà Liên xây dựng thì ông cũng có đơn thưa bà Liên về việc bà Liên cho xe vào móc 01 cây xanh và 01 cây dừa của ông. Do hai bên tranh chấp lối đi nhưng địa chính xã không đo đạc thủ công được nên địa chính yêu cầu bà Liên phải thuê công ty đo đạc để đo bằng máy. Mục đích đo đạc để xác định 02 cái cây trên nằm trên đất của bên nào. Nếu cây nằm trên đất của ông thì bà Liên chịu chi phí đo đạc còn nếu cây nằm trên đất của bà Liên thì ông phải chịu chi phí đo đạc. Bà Liên là người nộp tạm ứng chi phí đo đạc. Ông thừa nhận, khi Công ty đo đạc xuống đo thì tiến hành đo thửa đất số 608, tờ bản đồ 38 của bà Liên và bà Liên xây dựng công trình trên thửa đất của bà Liên nhưng sau khi đo đạc xác định 02 cái cây mà bà Liên móc nằm trên đất của ông nên nay ông không đồng ý bồi thường chi phí đo đạc cho bà Liên.

Thời điểm ông ngăn cản bà Liên xây nhà bếp thì ông chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tuy nhiên, sau khi bà Liên nộp đơn khởi kiện yêu cầu chia thừa kế tài sản của cha ông để lại là 02 thửa đất 226, 228 (thửa đất của bà Liên nằm ở giữa, 02 thửa đất của cha ông để lại nằm hai bên hông) thì Tòa án cấp sơ thẩm xét xử tuyên bà Liên được sử dụng phần đất có căn nhà của ông và thanh toán tiền lại cho ông. Sau khi ông kháng cáo, Tòa án cấp phúc thẩm xét xử tuyên ông được quyền sử dụng phần đất diện tích 148m², ông có nghĩa vụ thanh toán cho bà Liên số tiền khoảng 5.000.000 đồng, thanh toán cho ông Phước 17.000.000 đồng và bồi thường cho bà Liên 1.000.000 đồng nhưng ông không nhớ tiền gì. Đến nay ông vẫn chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên chưa thể khởi kiện bà Liên để yêu cầu mở lối đi.

Ông thừa nhận ông có hành vi nhổ mấy trụ vĩ sắt của bà Liên và hành vi của ông đã bị Ủy ban nhân dân thị xã Trảng Bàng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính buộc ông bồi thường cho bà Liên số tiền 1.300.000 đồng bao gồm tiền công thợ và tiền vĩ sắt. Ông đã thực hiện việc bồi thường cho bà Liên xong. Đối với các yêu cầu bồi thường còn lại với số tiền 18.300.000 đồng ông không gây thiệt hại nên không đồng ý bồi thường cho bà Liên.

*** Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn – bà Phạm Thị Thủy trình bày:**

Bà chỉ nghe con bà kể lại sự việc ông Hồng ngăn cản bà Liên xây dựng công trình trên thửa đất của bà Liên còn bản thân bà không chứng kiến sự việc và cũng

không tham gia ngăn cản việc bà Liên xây dựng, không có hành vi gì gây thiệt hại đến tài sản của bà Liên nên bà không đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Liên.

*** Trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Nguyen Huu V trình bày:**

Thửa đất ông Hồng ngăn cản bà Liên xây dựng là tài sản chung của ông và bà Liên. Tuy nhiên, do số tiền bà Liên yêu cầu ông Hồng, bà Thủy bồi thường không lớn nên ông không có tranh chấp hay yêu cầu gì đối với số tiền trên. Nay bà Liên đã đứng đơn khởi kiện một mình nên đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo yêu cầu của bà Liên.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 183/2024/DS-ST, ngày 24 tháng 9 năm 2024, của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228, Điều 157, Điều 165 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyen Thi L đối với ông Nguyen Van H về việc tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Buộc ông Nguyen Van H có nghĩa vụ bồi thường cho bà Nguyen Thi L số tiền 3.400.000 (ba triệu bốn trăm nghìn) đồng.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Liên về việc buộc bà Thủy cùng liên đới trả nợ và buộc ông Hồng, bà Thủy trả số tiền 14.900.000 (mười bốn triệu chín trăm nghìn) đồng.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng, nghĩa vụ chậm trả và quyền kháng cáo.

Ngày 30 - 9 - 2024, ông Nguyen Van H kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét sửa bản án sơ thẩm theo hướng sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 184/2024/DS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng theo hướng không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Liên. Ông Hồng không đồng ý bồi thường cho bà Liên số tiền 3.400.000 (ba triệu bốn trăm nghìn) đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Hồng vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bà Liên không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của ông Hồng đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Tòa án thụ lý vụ án và quyết định đưa vụ án ra xét xử bảo đảm đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự; các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyen Van H; căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: ông Nguyen Van H kháng cáo trong thời hạn quy định của pháp luật, nên đủ điều kiện để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của ông Nguyen Van H thấy rằng:

Toà án cấp sơ thẩm buộc ông Nguyen Van H có nghĩa vụ bồi thường cho bà Nguyen Thi L số tiền 2.000.000 đồng chi phí đo đạc và 1.400.000 đồng tiền công thợ trong thời gian 02 ngày, tổng cộng là 3.400.000 đồng. Thời điểm ngày 22/8/2022, giữa ông Hồng và bà Liên đã xảy ra tranh chấp đất đai nên việc cơ quan có thẩm quyền yêu cầu đo đạc là phù hợp, vì vậy, ông Hồng và bà Liên phải cùng chịu chi phí đo đạc. Bà Liên đã nộp tạm ứng chi phí đo đạc là 4.000.000 đồng nên ông Hồng có nghĩa vụ thanh toán lại cho bà Liên $\frac{1}{2}$ chi phí đo đạc tương đương 2.000.000 đồng. Cũng tại lời khai của bà Liên và ông Hồng cũng như hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính tại Công an phường Gia Lộc xác định ngày ông Hồng ngăn cản bà Liên xây dựng là ngày 22/8/2022. Như vậy, có cơ sở xác định bà Liên xây dựng trong 02 ngày là ngày 21 và 22/8/2022. Qua các tài liệu xác minh tại địa phương thể hiện, tiền công của một thợ chính tại thời điểm tháng 8/2022 là 350.000 đồng/ngày nên cần buộc ông Hồng bồi thường tiền công thợ cho bà Liên trong 02 ngày đối với 02 thợ chính là 350.000 đồng/ngày x 02 thợ x 02 ngày = 1.400.000 đồng. Nên Bản án dân sự sơ thẩm số 184/2024/DS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng buộc ông Hồng có nghĩa vụ bồi thường cho bà Liên số tiền 3.400.000 (ba triệu bốn trăm nghìn) đồng là có căn cứ.

[3] Ông Nguyen Van H kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ gì mới; tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông Hồng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyen Van H; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Tuy nhiên, bản án sơ thẩm tuyên buộc ông Nguyen Van H có nghĩa vụ trả lại cho bà Nguyen Thi L số tiền 625.000 (sáu trăm hai mươi lăm nghìn) đồng chi phí tố tụng nhưng không tuyên nghĩa vụ chậm trả là thiếu sót nên Hội đồng xét xử điều chỉnh lại cách tuyên, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[5] Về án phí: ông Nguyen Van H là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyen Van H có điều chỉnh cách tuyên; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 183/2024/DS-ST, ngày 24 tháng 9 năm 2024, của Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228, Điều 157, Điều 165 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyen Thi L đối với ông Nguyen Van H về việc “tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”.

Buộc ông Nguyen Van H có nghĩa vụ bồi thường cho bà Nguyen Thi L số tiền 3.400.000 (ba triệu bốn trăm nghìn) đồng.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Liên về việc buộc bà Thủy cùng liên đới bồi thường và buộc ông Hồng, bà Thủy bồi thường số tiền 14.900.000 (mười bốn triệu chín trăm nghìn) đồng.

3. Về chi phí tố tụng: ông Nguyen Van H có nghĩa vụ trả lại cho bà Nguyen Thi L số tiền 625.000 (sáu trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyen Thi L, ông Nguyen Van H được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Nguyen Thi L 457.500 (bốn trăm năm mươi bảy nghìn, năm trăm) đồng số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà Liên đã nộp theo biên lai thu số 0015024 ngày 17 tháng 11 năm 2023.

5. Về án phí dân sự phúc thẩm: ông Nguyen Van H được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV.TAT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND thị xã Trảng Bàng;
- CCTHADS thị xã Trảng Bàng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

Nguyễn Văn Nam

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Nam

